

THÁI THUY

Đẩy nhanh tiến độ làm thủy lợi đông xuân

Để bảo đảm tốt công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất vụ xuân năm 2018, huyện Thái Thụy đang tích cực chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ làm thủy lợi đông xuân, phấn đấu hoàn thành trong tháng 12/2017.



Nạo vét sông Thiên Kiều, đoạn qua địa bàn xã Thái Học (Thái Thụy).

Là xã nội đồng, địa hình trũng và được coi là vùng “rốn nước” của huyện nên hàng năm

Thái Hồng luôn quan tâm, chú trọng công tác làm thủy lợi đông xuân. Năm nay xã được huyện giao chỉ

thieu đảo đắp 1.500m³ bờ vùng, làm thủy lợi 6.120m³ mặt ruộng, khơi thông hơn 48.000m² dòng chảy. Ông

Bùi Xuân Nghĩa, Chủ tịch UBND xã cho biết: Ngay sau khi huyện triển khai kế hoạch làm thủy lợi đông xuân, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tỉ chức thực hiện, giao chỉ tiêu cho các thôn. Đồng thời, tuyên truyền, vận động và chỉ đạo các thôn tập trung huy động nhân lực, phương tiện ra quân làm thủy lợi đông xuân ngay từ đầu tháng 11. Đến nay xã đã hoàn thành 90% kế hoạch và dự kiến hoàn thành công tác làm thủy lợi đông xuân trước ngày 25/12 để phục vụ sản xuất vụ xuân năm 2018. Ngoài ra, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Thái Bình đang triển khai xây dựng trạm bơm xã Thái Hồng có công suất 10.000m³/ngày đêm phục vụ tưới, tiêu của xã và một số xã lân cận như Thái Thuần, Thái Hưng. Dự kiến trạm bơm sẽ hoàn thành xây dựng và đi vào vận hành trong tháng

1/2018 để phục vụ công tác lấy nước đổ ải phục vụ sản xuất vụ xuân sắp tới. Theo kế hoạch làm thủy lợi đông xuân năm 2017 - 2018, huyện Thái Thụy thực hiện tổng khối lượng đào đắp 419.755m³, trong đó nạo vét sông trực tưới, tiêu 91.457m³, đắp bờ vùng 37.782m³, đắp bờ thửa 67.312m³, thủy lợi mặt ruộng 223.114m³. Từ đầu tháng 11/2017, UBND huyện đã ra quyết định giao chỉ tiêu cho các xã, thị trấn có trách nhiệm huy động nguồn vốn, hoàn thành làm thủy lợi đông xuân trước ngày 25/12/2017. Ông Bùi Huy Tập, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Qua báo cáo của các địa phương, đến nay, toàn huyện đã thực hiện được khoảng 70% kế hoạch làm thủy lợi đông xuân. Nhiều địa phương đã hoàn thành nạo vét hệ thống sông, kênh mương chính, khơi thông dòng chảy, bờ vùng, bờ thửa đã được gia cố, bồi đắp, qua đó bảo đảm tốt công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất vụ xuân năm 2018. Năm nay, UBND huyện và Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Bắc Thái Bình đã lên kế hoạch và hoàn thành xây dựng, tu bổ, sửa chữa một

số công trình thủy lợi nội đồng và nạo vét, khơi thông trên một số trục sông chính như: nạo vét sông Thiên Kiều (Thái Học), xây trạm bơm Thái Hồng, xây dựng cống vòm Kỳ Nha (Thái Thuần), xây dựng cống trên sông Thọ Cách (Thụy Trĩnh)... Để công tác làm thủy lợi đông xuân hoàn thành đúng kế hoạch đề ra, Thái Thụy đang tích cực chỉ đạo các xã, thị trấn tranh thủ thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình thủy lợi đông xuân theo chỉ tiêu huyện giao, báo cáo kết quả định kỳ vào ngày 15 và 25 hàng tháng. Huyện tiếp tục chỉ đạo Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi chủ động điều tiết nước phục vụ tốt việc tưới, tiêu cho sản xuất vụ đông đồng thời bảo đảm thuận lợi cho các xã, thị trấn làm thủy lợi đông xuân; cử cán bộ kỹ thuật xuống hướng dẫn các địa phương làm thủy lợi đông xuân có hiệu quả và kịp tiến độ. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND huyện đôn đốc, chỉ đạo các xã, thị trấn, chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành các công trình thủy lợi đông xuân, phấn đấu trong tháng 12/2017.

TRẦN TUẤN

► Cần sớm có chuẩn chung cho thanh toán điện tử

(vtv.vn) Việc thiếu một chuẩn chung khiến người dùng và đơn vị bán hàng gặp không ít bất tiện trong thanh toán điện tử. Không phải cảm theo tiền mặt, mọi thứ thanh toán chỉ qua đi động là xu hướng ngày càng phổ biến. Thanh toán qua ví điện tử hay mã QR code là những cách thức đang được triển khai tại nhiều dịch vụ và điểm bán hàng tại nước ta. Đây đều là những công nghệ mới trong thanh toán, có liên kết với tài khoản ngân hàng, thực hiện đơn giản trên điện thoại. Tuy nhiên, hiện các đơn vị cung cấp đang không liên thông với nhau, khiến cho người dùng, doanh nghiệp và chính đơn vị vận hành gặp nhiều khó khăn. Rõ ràng, việc thiếu một chuẩn chung đang khiến cả người dùng lẫn đơn vị bán hàng gặp không ít bất tiện. Nói đến chuẩn chung cho thanh toán điện tử, có thể đơn cử trường hợp của QR code, một mã QR của đơn vị A phát hành, thì ứng dụng thanh toán bằng QR của đơn vị A, B, C nào đó đều có thể nhận diện. Cũng giống như hiện nay, người dùng có thể rút tiền ATM chéo ngân hàng, thậm chí thanh toán QR code ở nước ngoài như thẻ visa, master. Một vấn đề phát sinh đó là liên kết thanh toán điện tử thế nào cho tối ưu. Ví dụ đơn vị A liên kết với 5 đơn vị khác, thì A sẽ nằm trong một mạng lưới tối thiểu với 5 đầu mối, gọi nôm na là liên kết mạng nhện. Một cách khác là tất cả qua một cổng trung gian có vai trò kết nối, chuyển tiếp. Để xây dựng một hệ thống ngân hàng kỹ thuật số trong tương lai, từng bước nhỏ sẽ phải chuẩn hóa và hoàn thiện hành lang pháp lý là đòi hỏi tất yếu. Điều này là nền tảng quan trọng để các loại hình thanh toán của tương lai sẽ không đi vào lối mòn “loạn chuẩn” như đã từng xảy ra một thời với thẻ ATM.

► Chăn nuôi an toàn dịch bệnh hướng tới xuất khẩu



(nongnghiep.vn) Trung tâm Khuyến nông quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm triển khai dự án xây dựng mô hình chăn nuôi an toàn có kiểm soát dịch bệnh để hướng tới xuất khẩu. Để giảm thiểu thiệt hại do dịch bệnh gây ra trên đàn gia súc, gia cầm tại các địa phương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phê duyệt thí điểm dự án xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh tại Quyết định số 440/QĐ-BNN-TY và Quyết định số 441/QĐ-BNN-TY ngày 3/2/2015. Trong 2 năm dự án đã xây dựng được 14 điểm trình diễn tại 7 tỉnh trong đó có 4 điểm trình diễn chăn nuôi lợn và 10 điểm trình diễn chăn nuôi gà an toàn dịch bệnh. Bước đầu, dự án đã đạt được kết quả đáng mừng như kiện toàn, thành lập mới 14 tổ hợp tác chăn nuôi. Công nhận 94 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh được công nhận, trong đó 20 cơ sở chăn nuôi lợn và 74 cơ sở chăn nuôi gà. Các cơ sở này trở thành những điểm tham quan học tập của người chăn nuôi trên địa bàn về kỹ thuật chăn nuôi cũng như vệ sinh thú y. Thái Bình hiện có 764 trang trại chăn nuôi, trong đó có 79 trang trại chăn nuôi quy mô lớn (20 trang trại là doanh nghiệp), trên 9.200 gia trại và gần 80.000 nông hộ chăn nuôi, phân bố khắp các xã trong tỉnh. Tính riêng cho chăn nuôi lợn, có 568 trang trại chăn nuôi, trong đó có 33 trang trại chăn nuôi quy mô lớn. Dự án đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, so với ngoài mô hình ở cùng quy mô tăng 15% từ việc tăng tỷ lệ số con nuôi sống, tăng tỷ lệ số con xuất chuồng và tăng trọng lượng khi xuất chuồng do làm tốt công tác phòng bệnh, thể hiện là việc tăng chi phí vắc-xin tiêm phòng nhưng giá trị kinh tế của các hộ trong mô hình vẫn cao hơn từ 15,6 - 15,82% so với hộ cùng quy mô ngoài mô hình.

Xác định công tác chăm sóc, bảo vệ cây màu vụ đông có vai trò quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, người dân Hùng Dũng (Hùng Hà) luôn chú trọng việc chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh theo từng giai đoạn phát triển của cây trồng. Ông Nguyễn Thế Dân, Giám đốc HTX DVNN xã cho biết: Vụ đông năm 2017, toàn xã gieo trồng được 125ha cây màu trong đó ngô ngọt 43ha, bí đao, bí đỏ củ lạc 35ha, khoai tây, khoai lang 17ha, còn lại là rau màu các loại. Sản xuất cây màu vụ đông năm nay gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết nên ngay từ đầu vụ địa phương đã vận động nông dân nỗ lực hoàn thành diện tích gieo trồng theo đúng thời gian và kế hoạch đề ra. Xã cũng kịp thời tiếp nhận từ huyện 56kg hạt giống ngô ngọt, 400 gói hạt bí giống và thuốc hóa học diệt chuột để cấp phát cho người dân tổ chức sản xuất cây màu vụ đông. Bên cạnh đó, HTX DVNN xã còn hỗ trợ 40.000 đồng/sào tiền cây lật đất và toàn bộ chi phí thuốc trừ cỏ cho những thôn trồng ngô ngọt xuất khẩu đạt diện tích từ 5ha trở lên; hỗ trợ công tác tưới, tiêu cho toàn bộ

HÙNG DŨNG

Tích cực chăm sóc, bảo vệ cây màu vụ đông



Người dân thôn Cặp, xã Hùng Dũng chăm sóc cây màu vụ đông.

diện tích cây trồng. Trong quá trình sản xuất, địa phương tăng cường hướng dẫn, phổ biến người dân kỹ thuật gieo trồng, cách bảo vệ, chăm sóc cây trồng vụ

đông theo đúng yêu cầu kỹ thuật đối với từng loại cây, từng giai đoạn sinh trưởng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến cáo nông dân tăng cường

kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm và chính xác các đối tượng sâu bệnh gây hại để có biện pháp phòng, trừ kịp thời. Tính đến thời điểm này, toàn bộ diện tích cây

màu vụ đông trên địa bàn xã đang sinh trưởng, phát triển tốt, một số loại cây trồng như bí đao, bí đỏ củ lạc, rau màu đã và đang cho thu hoạch. Trên cánh đồng thôn Cặp, nhiều nông dân đang tập trung làm cỏ, bỏ thuốc diệt chuột để bảo vệ diện tích cây màu của gia đình. Vụ đông này, gia đình bà Phan Thị Mỹ trồng được 4 sào bí đỏ củ lạc, từ đầu vụ đến nay đã thu hoạch được một lứa và đang chuẩn bị cho thu hoạch lứa thứ hai. Bà Mỹ cho biết: Vụ đông những năm trước nhà tôi thường trồng đỗ tương nhưng 2 năm trở lại đây thấy được hiệu quả kinh tế của bí đỏ củ lạc nên tôi chuyển hẳn sang trồng giống cây này. Do bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất của HTX DVNN xã nên toàn bộ diện tích cây màu của gia đình tôi sinh trưởng, phát triển khá tốt. Nếu tính bình quân mỗi sào bí cho thu hoạch khoảng 5 tạ quả với giá thu mua khoảng 7.000 đồng/kg như hiện nay thì 4 sào bí sẽ thu lãi khoảng 12 triệu đồng. Tuy nhiên, thời gian này tôi thấy xuất hiện tình trạng chuột cắn phá cây màu nên phải thường xuyên ra thăm đồng, bỏ thuốc diệt chuột để không làm ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

Vụ đông năm nay, để động viên nhân dân hàng hái tham gia lao động sản xuất, các đồng chí trong Chi ủy thôn Cặp đã đứng ra mượn ruộng của xã, trực tiếp trồng cây màu vụ đông. Ông Trần Văn Thuồng, Trưởng thôn Cặp cho biết: Việc sản xuất cây màu vụ đông của thôn luôn gặp phải khó khăn do diện tích đất canh tác không tập trung, thiếu nguồn lao động, vì vậy hàng năm không đạt chỉ tiêu xã giao. Năm nay xã giao cho thôn gieo trồng 5ha cây màu vụ đông, bản thân tôi cùng với đồng chí Bí thư Chi bộ và đồng chí Phó Trưởng thôn đã tự đứng ra trồng được 5ha, từ đó động viên nhân dân trong thôn trồng được hơn 12ha cây màu vụ đông các loại, vượt chỉ tiêu xã giao. Không chỉ động viên nhân dân mở rộng diện tích gieo trồng, chúng tôi còn đẩy mạnh tuyên truyền bà con chú trọng chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh để bảo vệ sản xuất. Từ nay đến cuối vụ, chúng tôi khuyến cáo nông dân bám sát đồng ruộng, tăng cường kiểm tra để phát hiện kịp thời các đối tượng sâu bệnh gây hại cũng như có các biện pháp chống rét cho cây trồng.

THANH HUYNH

Cặp vợ chồng giữ lửa nghề đúc đồng

Do tác động của nhiều yếu tố, nghề đúc đồng truyền thống của phường thợ Hội Khê, xã Vũ Hội (Vũ Thư) từng nổi tiếng một thời nay dần mai một, một số nghệ nhân thất truyền. Nhờ lòng say mê, yêu nghề của ông Đỗ Đức Ca và vợ là bà Tống Thị Thiêm mà lửa lò đúc vẫn sáng, không chỉ tạo nên những sản phẩm tuyệt tác mà còn góp phần lưu giữ nghề truyền thống của cha ông. Năm ở ven thị, Vũ Hội đổi thay với những ngôi nhà cao tầng mọc lên san sát, những cơ sở sản xuất, kinh doanh sầm uất. Khuất trong ngô sâu, ngôi nhà nhỏ cũng chính là xưởng đúc đồng truyền thống của gia đình ông Ca vẫn ngày đêm đỏ lửa. Ở tuổi gần 70, sức khỏe ông Ca không được tốt nhưng vì trăn trở với nghề ông chưa cho phép mình nghỉ ngơi. Giới thiệu những chiếc chuông đồng, đỉnh đồng cũ kỹ nhưng tinh xảo do chính

tay mình đúc từ thời còn trai trẻ, ánh mắt ông sáng lên niềm tự hào. Ông Ca may mắn sinh ra ở làng quê Vũ Hội, nơi có phường thợ đúc đồng Hội Khê nổi tiếng từ xa xưa. Cả phường thợ xưa kia chỉ có vài ba gia đình làm nghề đúc đồng, trong đó từ đời ông, đời cha của ông Ca đã làm nghề. Nghề đúc đồng vất vả và đòi hỏi người thợ phải dồn hết tâm huyết cho nghề nhưng nó đến và “thấm vào máu” một cách tự nhiên từ ngày ông Ca còn bé xiu cho đến tận bây giờ. Thời ấy, đồ đồng chủ yếu là các sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu của các gia đình quan lại, địa chủ như nồi đồng, mâm đồng; sau đó, đến thời bố ông Ca bắt đầu chuyển sang đúc một số đồ như chuông, thanh la, náo bạt, đỉnh đồng, lu hương và nhiều đồ tế khí khác. Nghề đúc nhôm đã vất vả nhưng đúc đồng còn vất vả hơn, ngoài ra còn đòi hỏi kỹ thuật cao hơn. Khẩu đầu tiên là làm cốt khuôn, mỗi

thợ đúc đồng có một bí quyết làm cốt khuôn khác nhau. Riêng ông Ca tạo ra cốt khuôn bằng cách già nhuyễn đất sét với giấy bồi và trấu, chỉ cần sơ tay biết độ nhuyễn của cốt là ông có thể biết khuôn có bị co giãn, nứt nẻ khi nung hay không. Cốt khuôn sau khi nhào được đắp, tạo hình sản phẩm, phơi cho se lại, chính sửa từng chi tiết rồi mới đem vào lò. Ngoài tạo cốt khuôn, khâu tạo vỏ khuôn cũng tỉ mỉ không kém bởi đối với đúc đồng, đắp khuôn chính là tạo hồn cho sản phẩm để sau khi đổ nguyên liệu vào nung từng chi tiết nhỏ như cổ, cánh con hạc, vây, mắt con rồng hay hoa, lá... thể hiện trên sản phẩm chân thực, sinh động. Cái khó thứ hai của đúc đồng chính là bí quyết pha trộn nguyên liệu để đúc đồng bởi nếu để đúc nguyên chất thì chất đúc dẻo, nước đúc xấu, không thể làm ra các sản phẩm bóng đẹp, âm thanh giòn giã, vang mà trong

trẻo của quả chuông hay âm thanh trầm bổng cần có của bộ chũm chọe. Để có được sản phẩm ưng ý, tùy thuộc vào mỗi sản phẩm ông Ca pha chế đồng với nhiều chất liệu, tỷ lệ khác nhau tạo thành hợp kim để đúc sản phẩm. Khâu đúc cũng đòi hỏi kỹ thuật cao, chỉ những thợ đúc đồng có kinh nghiệm lâu năm mới được đảm nhiệm khâu này vì trong quá trình đổ nếu thợ đúc chỉ cần để lọt không khí vào sản phẩm lập tức bị lỗi. Sau khi sản phẩm đổ ra lò, người thợ tiến hành đục, chạm, đánh bóng, mài dũa hoàn thiện để sản phẩm bóng, mịn màng và sắc nét các chi tiết. Ông Ca chia sẻ: Trước kia, 100% công đoạn đúc đồng đều làm thủ công, đến nay, một số khâu như chà bóng, mài dũa sản phẩm đã có thể áp dụng máy móc kỹ thuật để giảm bớt công lao động cho người thợ. Các khâu còn lại như đục, làm cốt khuôn... gia đình tôi đều giữ nguyên cách làm thủ công từ thời cha ông truyền lại. Khác



Ông Ca, bà Thiêm tỉ mỉ trong từng khâu để có một sản phẩm đẹp, chất lượng.

với đồ đồng của Đài Loan, Trung Quốc thường có vẻ ngoài bóng đẹp nhưng lại sản xuất rời và bắt ốc vít ở các chi tiết, đồ đồng truyền thống của Hội Khê đòi hỏi phải đúc liền, vì thế các sản phẩm ở đây luôn đòi hỏi kỹ thuật cao hơn, tinh xảo và bền đẹp hơn, là niềm tự hào của người Hội Khê. Điều may mắn đối với ông Đỗ Đức Ca đó là ông

có người bạn đời, bà Tống Thị Thiêm cùng chung niềm đam mê, gắn bó với nghề đúc đồng. Bà Thiêm cho biết: Là người làng Hội Khê nhưng khi lập gia đình tôi mới biết và học rồi làm nghề đúc đồng truyền thống của gia đình chúng. Nhờ say mê và ham học hỏi, mặc dù là phụ nữ nhưng bà Thiêm có thể đảm nhận được tất cả các khâu, kể cả

công đoạn khó như đắp cốt khuôn, nung nguyên liệu... Với sự động viên, góp sức của vợ, ông Ca đã vượt qua nhiều khó khăn để duy trì nghề truyền thống. Đến nay, gia đình ông Ca, bà Thiêm đúc được khoảng 15 - 16 sản phẩm mỗi tháng. Dịp cao điểm, ông bà thuê thêm 3 - 5 lao động giúp việc, thu nhập từ 3 - 5 triệu đồng trở lên/người/tháng.

Sản phẩm làm ra thường được thương lái đến tận gia đình nhập hàng để mang đi khắp nơi tiêu thụ, tùy thuộc từng mặt hàng, thông thường 1 - 3 triệu đồng/sản phẩm, có chiếc lu, đỉnh thì giá 5 - 7 triệu đồng/chiếc. Hàng chục năm trước, phường thợ đúc đồng Hội Khê còn có cụ Bùi Văn Nham làm nghề, nhưng 20 năm qua sức khỏe cụ Nham yếu không thể làm nghề. Đến nay cụ Nham đã mất, ông Ca, bà Thiêm trở thành 2 người cuối cùng còn sót lại của làng biết và duy trì nghề đúc đồng truyền thống. Trăn trở với nghề tổ tiên để lại, ông bà mong mỏi và thường vận động con cháu học nghề đúc đồng để nghề có cơ hội được duy trì. Nhưng nghề đúc đồng vất vả, đòi hỏi kỹ thuật cao nhưng thu nhập lại không cao, vì thế con cháu, thanh niên địa phương không ai chịu làm nghề. Ông Ca, bà Thiêm sức khỏe đã giảm sút nhưng vẫn động viên nhau cố gắng duy trì sản xuất để cổ kéo dài thêm những ngày tháng ít ỏi cuối cùng của làng nghề đúc đồng Hội Khê nức tiếng một thời.

QUỲNH LƯU